TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM PỒ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 59/2023/HS-ST Ngày 29 - 6 - 2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Chử Dung và bà Lầu Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Pồ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày26/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 đối với bị cáo:

Lờ Thị L; Sinh năm 1960 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: 0111…..2957; Con ông: Lờ Páo C, đã chết và con bà: Giàng Thị S, đã chết; Bị cáo có chồng là Giàng A D, đã chết và có 06 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ đến nay, bị cáo có mặt.

Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 06a/2015/HSST ngày 03/12/2015. Đến ngày 12 tháng 4 năm 2017 thì chấp hành xong hình phạt tù. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 38/2019/HSST ngày 07/8/2019. Ngày 30/7/2021 Lờ Thị L chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương.

Người bào chữa: Bà Bùi Thúy An, sinh năm 1987, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Vàng Thị D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/4/2023 Lờ Thị L đi bộ một mình từ nhà tại bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên đến khu vực Mốc 64 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điên Biên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi Lờ Thị L đi đến khu vực Mốc 64 thì gặp một người đàn ông dân tộc L không biết tên, địa chỉ ở đâu. Qua chào hỏi, biết được người đàn ông có ma túy bán, Lờ Thị L đã thỏa thuận và mua được của người đàn ông 02 gói Heroine được gói trong giấy ni long màu trắng và 01 gói bên trong có 04 viên Methamphetamine được gói bằng nilông màu trắng với giá 400.000 đồng. Lờ Thị L cầm 03 gói ma túy vừa mua được trên tay phải đi bộ về nhà, trên đường đi về nhà Lờ Thị L đã lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức hít. Hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày 15/4/2023 khi Lờ Thị L đi đến khu vực bản H, xã N, huyện N thì bị tổ công tác Đồn biên phòng N phối hợp với Phòng phòng chống ma túy Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Ngày 16/4/2023 Công an huyện Nậm Pồ đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với vật chứng thu giữ của Lờ Thị L gồm có:

Vật chứng số 01: chất bột dạng nén màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 3,87 gam;

Vật chứng số 02: chất bột dạng nén màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 2,13 gam;

Vật chứng số 03: Các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 0,37 gam;

Bản kết luận giám định số 655/KL-KTHS, ngày 23/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lờ Thị L gửi giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lờ Thị L gửi giám định là chất ma túy. Loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-NP ngày26/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Lờ Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lờ Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Lờ Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lờ Thị L mức án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 5,12 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu gửi giám định) cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Bùi Thúy An là người bào chữa cho bị cáo Lờ Thị L nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Lờ Thị L là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Lờ Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, để áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lờ Thị L nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ,không bổ sung gì lời bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lờ Thị L khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Lờ Thị L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 16/4/2023; Kết luận giám định số: 655/KL-KTHS, ngày 23/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lờ Thị L đã có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy khác nhau là 06 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo L tàng trữ trái phép là 6,37 gam. Năm 2015 L bị

Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù, bị cáo tái phạm theo bản án số 38/2019/HSST ngày 07/8/2019, ngày 30/7/2021 Lờ Thị L chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương, chưa được xóa án tích thì đến ngày 15/4/2023 bị cáo Lờ Thị L tiếp tục có hành vi phạm tội là thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lờ Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lờ Thị L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Lờ Thị L cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Về nhân thân, Lờ Thị L đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích được coi là có nhân thân xấu. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Lờ Thị L đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo Lờ Thị L có hoàn cảnh gia đình khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Gồm 5,12 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu gửi giám định) cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lờ Thị L tại khu vực Mốc 64 biên giới Việt Nam - Lào theo lời khai của L do không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí:Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Lờ Thị L thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lờ Thị L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Lờ Thị L phạm tội:Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lờ Thị L **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù, kể từ ngày bắt: 15/4/2023.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 5,12 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ giấy ni lông cũ, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Lờ Thị L được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ;
- CQTHAHS huyện Nậm Pồ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyệnNậm Pồ;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Vàng Thị Dua